

Bài  
**36**

## BÀI THỰC HÀNH 5

### TÍNH CHẤT CỦA KIM LOAI KIỀM, KIM LOAI KIỀM THỔ VÀ HỢP CHẤT CỦA CHÚNG

- Vận dụng kiến thức giải thích hiện tượng thí nghiệm.
- Rèn luyện kỹ năng thao tác, quan sát hiện tượng thí nghiệm.

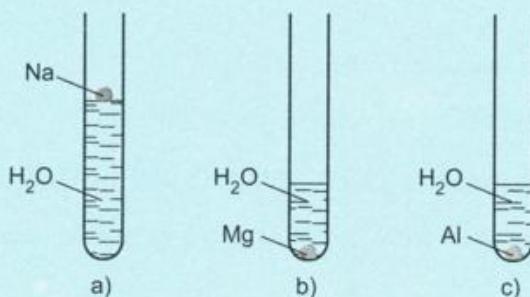
#### NỘI DUNG VÀ CÁCH TIẾN HÀNH THÍ NGHIỆM

Thí nghiệm 1 : So sánh khả năng phản ứng của Na, Mg, Al với nước

- Rót nước vào ống nghiệm thứ nhất (khoảng 3/4 ống), thêm vài giọt dung dịch phenolphthalein ; đặt vào giá ống nghiệm rồi bỏ vào đó một mẫu natri nhỏ bằng hạt gạo (hình 6.11a).
- Rót vào ống nghiệm thứ hai và thứ ba khoảng 5 ml nước, thêm vài giọt dung dịch phenolphthalein, sau đó đặt vào giá ống nghiệm, rồi bỏ vào ống thứ hai một mẫu kim loại Mg và ống thứ ba một mẫu kim loại Al vừa cạo sạch lớp vỏ oxit (hình 6.11b và c). Quan sát hiện tượng xảy ra. Đun nóng cả 2 ống nghiệm và quan sát.

Nhận xét mức độ phản ứng ở 3 ống nghiệm.

Viết phương trình hóa học của các phản ứng xảy ra.



Hình 6.11. Thí nghiệm so sánh khả năng phản ứng của Na, Mg, Al với  $H_2O$

*Thí nghiệm 2 : Phản ứng của MgO với nước*

Cho vào ống nghiệm một ít bột MgO, thêm 2 ml nước vào ống nghiệm, lắc nhẹ, lấy một giọt chất lỏng nhỏ vào giấy phenolphthalein.

Quan sát hiện tượng, giải thích.

Đun sôi chất lỏng trong ống nghiệm, để nguội. Thử chất lỏng trong ống bằng giấy phenolphthalein. Quan sát hiện tượng, giải thích và viết phương trình hoá học.

*Thí nghiệm 3 : So sánh tính tan của muối  $CaSO_4$  và  $BaSO_4$*

Pha chế sẵn các dung dịch  $CaCl_2$  và  $BaCl_2$  có cùng nồng độ mol. Cho vào hai ống nghiệm, mỗi ống 2 ml dung dịch muối. Nhỏ vào mỗi ống 5 giọt dung dịch  $CuSO_4$  bão hoà. Quan sát hiện tượng, kết luận về tính tan của 2 sản phẩm, viết phương trình hoá học dạng ion rút gọn.